

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:1284/2012/QĐ-UBND

Lục Ngạn, ngày 21 tháng 8 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức
và mối quan hệ công tác của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Lục Ngạn**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004; Nghị định số 91/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ, Quy định tổ chức các cơ quan thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 43/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 06/6/2008 của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện; Thông tư liên tịch số 03/TTLT-BTTTT-BNV ngày 30/6/2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông- Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông, Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 69/2007/QĐ-UBND ngày 10/8/2007 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Ban hành quy định trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật của UBND các cấp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin, Trưởng phòng Nội vụ huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Lục Ngạn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 100/2009/QĐ-UBND ngày 16 tháng 2 năm 2009 của Ủy ban nhân dân huyện Lục Ngạn.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, các cơ quan đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn căn cứ Quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Tuyến

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức
và mối quan hệ công tác của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Lục Ngạn**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1284/2012/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 8 năm 2012 của UBND huyện Lục Ngạn)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Phòng Văn hóa và Thông tin là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước về: Văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch, báo chí, xuất bản, bưu chính và chuyển phát, viễn thông và internet, công nghệ thông tin, cơ sở hạ tầng thông tin, phát thanh và các dịch vụ công thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch trên địa bàn huyện và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện và theo quy định của pháp luật, bảo đảm sự thống nhất quản lý của ngành, lĩnh vực công tác ở địa phương.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp huyện, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Thông tin và Truyền thông.

Chương II

NHIỆM VỤ QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định, chỉ thị; kế hoạch dài hạn 05 năm và hàng năm; đề án, chương trình phát triển văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch, phát triển thông tin và truyền thông trên địa bàn; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện cải cách hành chính, xã hội hóa trong lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

2. Trình Ủy ban nhân dân cấp huyện dự thảo các văn bản về lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch, thông tin và truyền thông thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình đã được phê duyệt; hướng dẫn, thông tin tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý, hoạt động phát triển sự nghiệp văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch, thông tin và truyền thông; chủ trương xã hội hóa hoạt động văn hóa, thể dục thể thao; phòng chống bạo lực gia đình.

4. Hướng dẫn các tổ chức, đơn vị và nhân dân trên địa bàn thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa, khu phố văn hóa, cơ quan văn hóa; bảo vệ các di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh; bảo vệ, tôn tạo, khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên du lịch trên địa bàn huyện.

5. Giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép thuộc các lĩnh vực về thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

6. Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của các Trung tâm văn hóa, thể thao, các thiết chế văn hóa thông tin cơ sở, các cơ sở hoạt động dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch, điểm vui chơi công cộng; các doanh nghiệp, đại lý bưu chính viễn thông, internet; các cơ sở hoạt động trong lĩnh vực thông tin và truyền thông thuộc phạm vi quản lý của phòng trên địa bàn huyện.

7. Giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước đối với các tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn và triển khai hoạt động của các hội và tổ chức phi chính phủ hoạt động trên địa bàn thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật.

8. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về hoạt động văn hóa, gia đình, thể dục thể thao và du lịch trên địa bàn huyện; các hoạt động về thông tin và truyền thông trên địa bàn; giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo của công dân về lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục thể thao, du lịch, thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật.

9. Giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc tổ chức công tác bảo vệ an toàn, an ninh thông tin trong các hoạt động bưu chính, chuyển phát, viễn thông, công nghệ thông tin, internet, phát thanh.

10. Chịu trách nhiệm theo dõi và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án về ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn huyện theo sự phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

11. Tổ chức thực hiện việc quản lý, kiểm tra và hướng dẫn các xã, thị trấn quản lý các đại lý bưu chính, viễn thông, internet trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

12. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, đơn vị và cá nhân trên địa bàn huyện thực hiện pháp luật về các lĩnh vực bưu chính, viễn thông và internet; công nghệ thông tin, hạ tầng thông tin; phát thanh; quảng cáo; báo chí; xuất bản.

13. Giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước đối với mạng lưới phát thanh, truyền hình cơ sở.

14. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

15. Thực hiện công tác thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình hoạt động văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch, các hoạt động thông tin và truyền

thông với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

16. Quản lý tổ chức, biên chế, thực hiện chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Phòng về lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch, công tác thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

17. Quản lý tài chính; tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

18. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Phòng Văn hóa và Thông tin có 01 Trưởng phòng; không quá 03 Phó Trưởng phòng và các công chức chuyên môn.

a) Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Phòng.

b) Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Phòng.

c) Việc bổ nhiệm đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định theo tiêu chuẩn chức danh được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành và theo quy định của pháp luật; việc miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật.

d) Cán bộ, công chức chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Trưởng phòng, Phó trưởng phòng về nhiệm vụ được phân công.

2. Tổ chức sự nghiệp thuộc lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch ở cấp huyện: Trung tâm Văn hóa-Thể thao. Trung tâm do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

3. Biên chế: Biên chế hành chính của Phòng Văn hóa và Thông tin do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định trong tổng biên chế hành chính của huyện được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao.

Chương III MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 4. Mối quan hệ công tác

1. Đối với cấp ủy, chính quyền cùng cấp: Phòng Văn hóa và Thông tin chịu sự lãnh đạo của Huyện ủy, sự quản lý, điều hành trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân huyện. Là cơ quan tham mưu chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn, đề xuất trực tiếp các

nội dung liên quan đến lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch, thông tin và truyền thông trên địa bàn.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn, thanh tra về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông.

3. Đối với các đơn vị sự nghiệp của tỉnh: Phối hợp hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn đối với Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp huyện và đối với một số hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch trên địa bàn huyện.

4. Đối với Trung tâm Văn hóa-Thể thao huyện: Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện quản lý nhà nước đối với Trung tâm; đôn đốc, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các nhiệm vụ cụ thể theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện; thẩm định chương trình, kế hoạch hoạt động của Trung tâm Văn hóa-Thể thao trước khi trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt.

5. Đối với xã, thị trấn: Phòng Văn hóa và Thông tin là cơ quan phối hợp, đồng thời có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động quản lý, chuyên môn nghiệp vụ đối với Ban Văn hóa thông tin, các tổ chức cá nhân, đơn vị sự nghiệp hoạt động về lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch trên địa bàn.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện có trách nhiệm xây dựng Quy chế làm việc của Phòng Văn hóa và Thông tin để tổ chức thực hiện tốt Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, căn cứ vào tình hình thực tiễn và theo yêu cầu nhiệm vụ công tác, UBND huyện sẽ xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Tuyên